

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN LỘC BÌNH
TỈNH LẠNG SƠN**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 12/2021/HS-ST
Ngày 05-02-2021

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN LỘC BÌNH, TỈNH LẠNG SƠN

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Tuyết Mai

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Nguyễn Văn Thành

Ông Hoàng Văn Vận

- Thư ký phiên tòa: Bà Hoàng Thị Thảo - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Lộc Bình, tỉnh Lạng Sơn.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Lộc Bình, tỉnh Lạng Sơn tham gia phiên tòa: Ông Hứa Thế Minh - Kiểm sát viên.

Ngày 05 tháng 02 năm 2021 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Lộc Bình, tỉnh Lạng Sơn xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 06/2021/TLST-HS ngày 26 tháng 01 năm 2021 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 07/2021/QĐXXST-HS ngày 26 tháng 01 năm 2021 đối với bị cáo:

Hoàng Văn M; tên gọi khác: Hoàng Văn M; sinh ngày 26 tháng 12 năm 1977 tại huyện L, tỉnh Lạng Sơn; nơi đăng ký thường trú và chỗ ở: Thôn K, xã T, huyện L, tỉnh Lạng Sơn; nghề nghiệp: Làm ruộng; trình độ văn hóa: 02/12; dân tộc: Nùng; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông: Hoàng Văn K (Hoàng Trần K) và bà: Hoàng Thị H (đều đã chết); vợ: Hoàng Thị L, con: Có 03 con, con lớn sinh năm 1997, con nhỏ sinh năm 2004; tiền sự: Không có; tiền án: Tại bản án số 38/2020/HSST ngày 16/5/2020 của Tòa án nhân dân huyện Lục Ngạn, tỉnh Bắc Giang xử 24 tháng tù cho hưởng án treo, thời gian thử thách là 48 tháng về tội Buôn bán hàng cấm (pháo nổ); nhân thân: Chưa bị xử lý hành chính, chưa bị xử lý kỷ luật; bị bắt tạm giam từ ngày 29/10/2020 đến nay, có mặt.

- Bị hại:

1. Chị Lành Thị H, sinh năm 1994; vắng mặt.

2. Anh Lý Văn V, sinh năm 1994; có mặt.

Chị Lành Thị H và anh Lý Văn V cùng trú tại: Thôn B, xã T, huyện L, tỉnh Lạng Sơn.

- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án: Chị Hoàng Thị L,

sinh năm 1977; trú tại: Thôn K, xã T, huyện L, tỉnh Lạng Sơn; có mặt.

- *Người làm chứng:*

1. Anh Lành Văn B, sinh năm 1989; vắng mặt.
2. Chị Hoàng Thị N, sinh năm 1974; có mặt.
3. Anh Hoàng Văn T, sinh năm 1969; có mặt
4. Ông Trần Văn K, sinh năm 1962; vắng mặt.
5. Anh Ma Văn Đ, sinh năm 1982; vắng mặt.
6. Ông Lý Văn A, sinh năm 1967; vắng mặt.
7. Anh Trần Văn N, sinh năm 1995; có mặt.
8. Anh Trần Văn T, sinh năm 1990; có mặt.
9. Anh Trần Văn C, sinh năm 1995; có mặt.
10. Anh Triệu Văn C, sinh năm 1999; có mặt.
11. Anh Mai Văn V, sinh năm 1995; có mặt.
12. Anh Ma Văn A, sinh năm 1997; có mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 14 giờ ngày 26/9/2020 Hoàng Văn M điều khiển xe mô tô nhãn hiệu Honda Wave RSX, biển kiểm soát (BKS) 12L1-019.24 đi từ nhà đến khu vực xã T, huyện L, tỉnh Lạng Sơn mục đích tìm nơi người dân sơ hở trong trông giữ tài sản (nhựa thông) để trộm cắp. Đến khoảng 16 giờ cùng ngày khi đi đến khu đồi N thuộc thôn B, xã T, huyện L thì Hoàng Văn M phát hiện có 03 (ba) bao tải bên trong có nhựa thông để ở cạnh đường. Hoàng Văn M quan sát không thấy có ai ở đó nên Hoàng Văn M đã nảy sinh ý định trộm các bao tải bên trong có nhựa thông này mang đi bán lấy tiền tiêu xài cá nhân. Hoàng Văn M sử dụng xe mô tô BKS 12L1-019.24 để chở 03 (ba) bao nhựa thông đi cất giấu cách vị trí lấy trộm tài sản khoảng chừng 01km, hai lần đầu mỗi lần Hoàng Văn M chở được 01 bao nhựa thông, đến lần thứ ba Hoàng Văn M đã nhặt 01 bao tải dựa cạnh đường và mang đến nơi để bao thứ ba, sau đó Hoàng Văn M đã xé bao nhựa thông làm 02 phần để chở cho đỡ nặng. Khi đến vị trí cất giấu thì Hoàng Văn M giấu 04 (bốn) bao nhựa thông vào bụi cây cạnh đường cùng một nơi để ngày hôm sau sẽ đến lấy mang đi bán. Sau khi giấu xong thì Hoàng Văn M điều khiển xe mô tô quay về nhà.

Đối với số nhựa thông trên là của anh Lý Văn V và vợ là Lành Thị H đi thu nhựa ngày 26/9/2020 tại khu đồi của mình rồi tập kết ở cạnh đường nhưng chưa kịp mang về nhà. Đến khoảng 20 giờ cùng ngày Lý Văn V đến kiểm tra số

nhựa thông của mình thì phát hiện bị mất trộm. Vũ có đi tìm khu vực gần đó nhưng không thấy. Khoảng 10 giờ ngày 27/9/2020, Lý Văn V cùng với vợ đi tìm thì phát hiện số tài sản (nhựa thông) của mình ở trong bụi cây cách vị trí ban đầu khoảng 01km. Sau khi tìm thấy số nhựa thông bị mất, Lý Văn V gọi điện thoại cho Triệu Văn C và Lành Văn B đến nơi phát hiện thấy tài sản (nhựa thông) bị kẻ gian cất giấu để phục bắt đối tượng lấy trộm, còn Lành Thị H thì đi về nhà.

Đến trưa ngày 27/9/2020, Hoàng Văn M điều khiển xe mô tô nhãn hiệu Honda Wave RSX, BKS 12L1-019.24 từ nhà vào thôn B, xã T, huyện L để lấy nhựa thông đã trộm được ngày hôm trước để mang đi bán. Trên đường đi thì Hoàng Văn M vào chợ Lộc Bình mua 02 vỏ bao tải dứa và 01 dây cao su mang theo. Đến khoảng hơn 13 giờ cùng ngày thì Hoàng Văn M đến vị trí cất giấu nhựa thông. Lúc này, Hoàng Văn M kéo bao nhựa thông đầu tiên ra khỏi bụi để lồng bao tải dứa mới mua vào thì bị Lý Văn V, Triệu Văn C và Lành Văn B phát hiện, bắt giữ. Sau đó, Lý Văn V gọi điện thoại cho Trần Văn N, Trần Văn T, Trần Văn C và một số người khác cùng trú tại thôn B, xã T, huyện L, tỉnh Lạng Sơn đến hộ đưa Hoàng Văn M và chở nhựa thông về. Trên đường về, do nghi ngờ Hoàng Văn M có biểu hiện định bỏ chạy nên Trần Văn N, Trần Văn T và Trần Văn C đã có hành vi dùng tay, chân đâm đá Hoàng Văn M nhưng không gây thương tích. Sau đó, Hoàng Văn M được đưa về trụ sở cơ quan chức năng để giải quyết.

Tại Biên bản xác định đặc điểm trọng lượng lập ngày 29/9/2020 tại Công an huyện Lộc Bình xác định: Tổng số nhựa thông Hoàng Văn M trộm cắp được là 188kg (một trăm tám mươi tám kilogam).

Tại Bản Kết luận định giá tài sản số 17/KL-HĐĐGTS ngày 05/10/2020 của Hội đồng định giá tài sản tổ tụng hình sự huyện Lộc Bình kết luận: 04 bao nhựa thông có tổng trọng lượng 188 kg (một trăm tám mươi tám kilogam), trị giá 5.076.000 đồng (năm triệu không trăm bảy mươi sáu nghìn đồng).

Tại Cơ quan điều tra, Hoàng Văn Minh đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội như đã viện dẫn ở trên.

Tại Bản Cáo trạng số: 08/CT-VKSLB ngày 25-01-2021 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Lộc Bình, tỉnh Lạng Sơn đã truy tố: Bị cáo Hoàng Văn M về tội Trộm cắp tài sản theo khoản 1 Điều 173 của Bộ luật Hình sự.

Tại phiên toà: Bị cáo khai nhận toàn bộ hành vi Trộm cắp tài sản như nội dung Cáo trạng đã truy tố.

Bị hại anh Lý Văn V khai nội dung sự việc như cáo trạng, riêng số nhựa thông khai bị mất 04 bao. Lý Văn V yêu cầu bị cáo bồi thường số tiền 2.100.000 đồng do khấu hao tài sản (nhựa thông) bởi sau khi được nhận lại, số nhựa thông trên đã giảm giá trị anh Lý Văn V chỉ bán được 2.900.000 đồng, còn về hình phạt đối với bị cáo đề nghị theo quy định.

Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan chị Hoàng Thị L trình bày không biết việc bị cáo dùng xe Honda Wave RSX, biển kiểm soát (BKS) 12L1-019.24 đi trộm cắp tài sản, đây là tài sản chung của vợ chồng, do vợ chồng chị mua ở

thành phố Lạng Sơn, dù giấy tờ xe chỉ mang tên bị cáo và hiện nay là phương tiện đi lại duy nhất của gia đình nên xin lại. Chị cũng được bị cáo tác động bồi thường 2.100.000 đồng cho bị hại, số tiền này chị đã nộp tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Lộc Bình, tỉnh Lạng Sơn, chị không có ý kiến gì về số tiền này.

Những người làm chứng anh Trần Văn N, anh Trần Văn T, anh Trần Văn C, anh Triệu Văn C, anh Mai Văn V, anh Ma Văn A trình bày: Ngày 27/9/2020 các anh được Lý Văn V gọi điện đến để đưa bị cáo Hoàng Văn M và nhựa thông về.

Người làm chứng có mặt tại phiên tòa chị Hoàng Thị N, anh Hoàng Văn T trình bày: Anh, chị là anh chị em ruột với bị cáo Hoàng Văn Mì, bị cáo Hoàng Văn M sinh năm 1977 chứ không phải sinh năm 1984.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Lộc Bình, tỉnh Lạng Sơn giữ nguyên quyết định truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố bị cáo Hoàng Văn M phạm tội Trộm cắp tài sản.

Căn cứ vào khoản 1 Điều 173, điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; điểm h khoản 1 Điều 52; khoản 1 Điều 53; Điều 38; Điều 56 Bộ luật Hình sự năm 2015.

Căn cứ vào Điều 584; Điều 585; Điều 586; Điều 589 Bộ luật dân sự năm 2015.

Đề nghị xử phạt bị cáo từ 12 tháng đến 15 tháng tù. Tổng hợp với hình phạt 02 (hai) năm tù của bản án số 38/2020/HSST ngày 16/5/2020 của Tòa án nhân dân huyện Lục Ngạn, tỉnh Bắc Giang, bị cáo phải chấp hành hình phạt chung cho cả hai bản án là 03 (ba) năm đến 03 (ba) năm 03 (ba) tháng tù. Được trừ đi thời hạn tạm giam từ ngày 15/10/2019 đến ngày 02/12/2019 của Bản án số 38/2020/HSST ngày 16/5/2020 trên. Thời hạn tù được tính từ ngày 29/10/2020.

Không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo vì bị cáo làm ruộng, thu nhập không ổn định, không có tài sản riêng.

Về trách nhiệm dân sự: Buộc bị cáo Hoàng Văn M (Hoàng Văn M) phải bồi thường thiệt hại số tiền 2.100.000 đồng (hai triệu một trăm nghìn đồng) cho bị hại chị Lành Thị H và anh Lý Văn V. Xác nhận bị cáo đã bồi thường đủ tại biên lai thu tiền số AA/2015/0006478 ngày 20/01/2021 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Lộc Bình, tỉnh Lạng Sơn.

Về xử lý vật chứng: Căn cứ khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự đề nghị tịch thu tiêu hủy: 01 (một) vỏ bao tải dứa màu vàng, kích thước 100cm x 58cm; 01 (một) vỏ bao tải dứa màu cam, kích thước 90cm x 50cm; 01 (một) dây cao su màu xanh rêu có tổng chiều dài 2,6m, trên dây có bấm dính bùn đất, hai đầu dây có gắn móc bằng kim loại là công cụ phạm tội. Căn cứ khoản 3 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự đề nghị trả lại cho bị cáo Hoàng Văn M (Hoàng Văn M) và vợ là chị Hoàng Thị L xe mô tô nhãn hiệu Honda Wave RSX, màu xám bạc xanh, BKS 12L1-01924, đã cũ, đã qua sử dụng bởi tuy bị cáo sử dụng xe mô tô để đi trộm cắp nhưng đây là tài sản chung của vợ chồng bị cáo dù bị

cáo đứng tên trên giấy tờ, mặt khác đây cũng là phương tiện đi lại duy nhất của gia đình bị cáo nên cần thiết trả lại cho vợ chồng bị cáo.

Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Bị cáo, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan chị Hoàng Thị L không có ý kiến tranh luận với đại diện Viện kiểm sát, bị hại đề nghị tăng mức hình phạt tối đa là 03 năm đối với bị cáo do bị cáo phạm tội nhiều lần; đại diện Viện kiểm sát tranh luận lại không chấp nhận đề nghị của bị hại, bởi mức đề nghị của đại diện Viện kiểm sát đã cân nhắc xem xét hết các tình tiết của vụ án do đó đề nghị Hội đồng xem xét theo quy định.

Lời nói sau cùng bị cáo đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định của Điều tra viên, Kiểm sát viên, trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo và người tham gia tố tụng khác không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của người tiến hành tố tụng. Do đó các hành vi, quyết định tố tụng của người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về tố tụng: Tại phiên tòa hôm nay, vắng mặt người bị hại chị Lành Thị H nhưng chị Lành Thị H đã ủy quyền cho anh Lý Văn V là chồng tham gia tố tụng và vắng mặt những người làm chứng anh Lành Văn B, ông Trần Văn K, anh Ma Văn Đ, ông Lý Văn A, tuy nhiên trong hồ sơ đã có đủ lời khai, xét thấy không ảnh hưởng đến việc xét xử, căn cứ vào Điều 292, Điều 293 Bộ luật Tố tụng hình sự Tòa án vẫn xét xử vắng mặt những người này.

[3] Lời khai của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai bị cáo đã khai tại cơ quan điều tra, phù hợp với lời khai của bị hại, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan đến vụ án, người làm chứng, phù hợp với kết luận định giá tài sản và những tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra tại phiên tòa, do đó có đủ cơ sở để khẳng định: Hồi 16 giờ 00 phút ngày 26/9/2020, tại thôn B, xã T, huyện L, tỉnh Lạng Sơn, Hoàng Văn M đã có hành vi trộm cắp 188 kg (một trăm tám mươi tám kilogam) nhựa thông, trị giá 5.076.000 đồng (năm triệu không trăm bảy mươi sáu nghìn đồng) của anh Lý Văn V và vợ là Lành Thị H.

[4] Tại thời điểm thực hiện hành vi phạm tội bị cáo đã thành niên, đủ năng lực chịu trách nhiệm hình sự. Cáo trạng truy tố của Viện kiểm sát nhân dân huyện Lộc Bình, tỉnh Lạng Sơn đối với bị cáo về tội Trộm cắp tài sản là có căn cứ, đúng người, đúng tội, đúng pháp luật. Do vậy, có đủ cơ sở để kết tội bị cáo đã phạm tội Trộm cắp tài sản, tội phạm và hình phạt đối với bị cáo được quy định tại khoản 1 Điều 173 Bộ luật Hình sự năm 2015.

[5] Xét tính chất, mức độ hành vi phạm tội mà bị cáo thực hiện thấy rằng: Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm trực tiếp đến quyền sở hữu tài sản của người khác, gây hoang mang lo lắng cho quần chúng nhân dân, làm mất trật tự trị an trong khu vực. Vì vậy, cần thiết phải áp dụng hình phạt nghiêm, tương xứng với tính chất, mức độ, hậu quả của hành vi phạm tội của bị cáo để giáo dục bị cáo và đảm bảo tính răn đe, phòng ngừa chung.

[6] Để cá thể hóa hình phạt, có mức án thỏa đáng đối với bị cáo cần phải xem xét nhân thân, tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với bị cáo: Quá trình điều tra và tại phiên tòa hôm nay, bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, trong quá trình điều tra, bị cáo Hoàng Văn M đã tự nguyện và tác động gia đình bồi thường dân sự cho bị hại bằng việc nộp tiền vào Chi cục Thi hành án dân sự huyện Lộc Bình, tỉnh Lạng Sơn nên được áp dụng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm b, s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự năm 2015, bố của bị cáo là ông Hoàng Văn K (Hoàng Trần K) được Bộ tư lệnh Quân khu 1 cấp Giấy chứng nhận tham gia dân công hỏa tuyến, nên bị cáo được áp dụng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự năm 2015. Bị cáo đã từng bị kết án về tội Buôn bán hàng cấm (pháo nổ), đang trong thời gian thử thách của án treo lại phạm tội mới (Trộm cắp tài sản) do bị cáo chưa được xóa án tích mà lại tiếp tục thực hiện hành vi phạm tội mới. Đây là tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự “tái phạm” theo quy định tại điểm h khoản 1 Điều 52 Bộ luật Hình sự.

[7] Từ những phân tích trên thấy rằng: Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội nên cần thiết phải cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian, có như vậy mới phát huy tốt tính giáo dục, răn đe và phòng ngừa chung trong toàn xã hội, cũng như phòng ngừa đối với bị cáo.

[8] Về tổng hợp hình phạt đối với bị cáo: Tại bản án số 38/2020/HSST ngày 16/5/2020 của Tòa án nhân dân huyện Lục Ngạn, tỉnh Bắc Giang xử phạt bị cáo 24 tháng tù cho hưởng án treo, thời gian thử thách là 48 tháng về tội Buôn bán hàng cấm (pháo nổ), đến ngày 26/9/2020 bị cáo lại phạm tội Trộm cắp tài sản là phạm tội mới trong thời gian thử thách, do đó căn cứ khoản 5 Điều 65 Bộ luật hình sự buộc bị cáo chấp hành hình phạt 24 tháng tù của Bản án số 38/2020/HSST ngày 16/5/2020, tổng hợp với hình phạt của bản án mới, bị cáo phải chấp hành hình phạt của hai bản án được trừ đi thời hạn tạm giữ, tạm giam.

[9] Về hình phạt bổ sung: Bị cáo làm ruộng không có thu nhập ổn định, không có tài sản riêng vì vậy không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo theo khoản 5 Điều 173 Bộ luật Hình sự.

[10] Về trách nhiệm dân sự: Căn cứ vào Điều 584; Điều 585; Điều 586; Điều 589 Bộ luật dân sự năm 2015 buộc bị cáo phải bồi thường cho bị hại số tiền 2.100.000 đồng, xác nhận bị cáo và gia đình bị cáo đã bồi thường xong bằng việc nộp tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Lộc Bình, tỉnh Lạng Sơn.

[11] Về xử lý vật chứng: Căn cứ khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng Hình sự tịch thu tiêu hủy 01 (một) vỏ bao tải dừa màu vàng, kích thước 100cm x 58cm; 01 (một) vỏ bao tải dừa màu cam, kích thước 90cm x 50cm; 01 (một) dây

cao su màu xanh rêu có tổng chiều dài 2,6m, trên dây có bám dính bùn đất, hai đầu dây có gắn móc bằng kim loại vì không còn giá trị sử dụng và là công cụ phương tiện phạm tội đã thu giữ của bị cáo. Đối với chiếc xe mô tô nhãn hiệu Honda Wave RSX, màu xám bạc xanh, BKS 12L1-01924, đã cũ, đã qua sử dụng thu giữ của bị cáo, đây là xe bị cáo đã dùng trong quá trình phạm tội nhưng lại là tài sản chung của vợ chồng bị cáo dù giấy tờ chỉ để tên bị cáo. Mặt khác, khi bị cáo đem xe đi phạm tội, vợ của bị cáo không biết và đây là phương tiện duy nhất của gia đình bị cáo dùng đi lại nên cần trả lại cho vợ chồng bị cáo theo khoản 3 Điều 106 Bộ luật Tố tụng Hình sự.

[12] Đối với việc bị hại Lý Văn V khai nhận bị mất trộm 04 bao nhựa thông, còn bị cáo Hoàng Văn h khai nhận chỉ trộm cắp 03 bao nhựa thông, trong đó có 01 bao bị cáo đã chia thành 02 bao, tổng số bao nhựa thông cơ quan điều tra thực tế thu hồi là 04 bao (02 bao đầy và 02 nửa bao). Cơ quan điều tra đã triệu tập bị hại để tiến hành đối chất nhưng bị hại không chấp hành. Qua điều tra, có đủ căn cứ chứng minh bị cáo trộm cắp tài sản là nhựa thông với số lượng là 188kg, số nhựa thông này cơ quan điều tra đã trả lại cho bị hại Lý Văn V. Do vậy Hội đồng xét xử không xem xét.

[13] Đối với việc Hoàng Văn M bị một số người dân dùng tay chân đâm đá, ngày 02/11/2020, Cơ quan Cảnh sát điều tra – Công an huyện Lộc Bình đã ra quyết định trưng cầu giám định thương tích đối với Hoàng Văn M nhưng Hoàng Văn M đã từ chối giám định bởi hiện tại sức khỏe đã ổn định, không bị thương tích. Hoàng Văn M không có yêu cầu đề nghị gì. Hoàng Văn M tự nhận thấy hành vi trộm cắp tài sản của mình là vi phạm pháp luật, người dân phát hiện bắt được, bức xúc nên đánh Hoàng Văn M bằng chân tay, không để lại thương tích. Do đó, Cơ quan Cảnh sát điều tra - Công an huyện Lộc Bình không có căn cứ để xử lý về hình sự các đối tượng đã đánh Hoàng Văn M mà sẽ xem xét, xử lý bằng hình thức khác. Do vậy Hội đồng xét xử không xem xét.

[14] Xét đề nghị của đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Lộc Bình, tỉnh Lạng Sơn là có cơ sở, phù hợp với nhận định của Hội đồng xét xử nên được chấp nhận. Còn về đề nghị về mức hình phạt của bị hại Lý Văn V đối với bị cáo Hoàng Văn M là không phù hợp với nhận định của Hội đồng xét xử nên không được chấp nhận.

[15] Về án phí và quyền kháng cáo: Căn cứ vào khoản 2 Điều 135; khoản 2 Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự; điểm a, g khoản 1 Điều 23 Nghị quyết 326/2016/NQ-UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án. Bị cáo phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm để sung ngân sách nhà nước, do bị cáo dẫn tự nguyện bồi thường xong nên không phải chịu án phí dân sự sơ thẩm. Căn cứ khoản 1 Điều 333 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015, bị cáo, bị hại, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo bản án theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào khoản 1 Điều 173, điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; điểm h khoản 1 Điều 52; khoản 1 Điều 53; Điều 38; Điều 56, khoản 5 Điều 65 Bộ luật Hình sự năm 2015.

Căn cứ vào Điều 584; Điều 585; Điều 586; Điều 589 Bộ luật dân sự năm 2015. Căn cứ khoản 2, khoản 3 Điều 106; khoản 2 Điều 135 và khoản 2 Điều 136; khoản 1 Điều 333 của Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015; điểm a, g khoản 1 Điều 23 của Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH 14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội khoá 14 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án:

1. Về tội danh: Tuyên bố bị cáo Hoàng Văn M (tên gọi khác: Hoàng Văn M) phạm tội Trộm cắp tài sản.

2. Về hình phạt: Xử phạt bị cáo 01 (một) năm tù. Tổng hợp với hình phạt 02 (hai) năm tù của bản án số 38/2020/HSST ngày 16/5/2020 của Tòa án nhân dân huyện Lục Ngạn, tỉnh Bắc Giang, bị cáo phải chấp hành hình phạt chung cho cả hai bản án là 03 (ba) năm tù. Được trừ đi thời hạn tạm giam từ ngày 15/10/2019 đến ngày 02/12/2019. Thời hạn tù được tính từ ngày 29/10/2020.

3. Về trách nhiệm dân sự: Buộc bị cáo Hoàng Văn M (Hoàng Văn M) phải bồi thường thiệt hại số tiền 2.100.000 đồng (hai triệu một trăm nghìn đồng) cho bị hại chị Lành Thị H và anh Lý Văn V. Xác nhận bị cáo đã bồi thường đủ tại biên lai thu tiền số AA/2015/0006478 ngày 20/01/2021 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Lộc Bình, tỉnh Lạng Sơn.

4. Về xử lý vật chứng:

4.1. Tịch thu tiêu hủy:

- 01 (một) vỏ bao tải dừa màu vàng, kích thước 100cm x 58cm;
- 01 (một) vỏ bao tải dừa màu cam, kích thước 90cm x 50cm;
- 01 (một) dây cao su màu xanh rêu có tổng chiều dài 2,6m, trên dây có bím dính bùn đất, hai đầu dây có gắn móc bằng kim loại.

4.2. Trả lại cho bị cáo Hoàng Văn M (Hoàng Văn M) và vợ là chị Hoàng Thị L xe mô tô nhãn hiệu Honda Wave RSX, màu xám bạc xanh, BKS 12L1-01924, đã cũ, đã qua sử dụng .

(Vật chứng hiện đang lưu giữ tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Lộc Bình, tỉnh Lạng Sơn theo Biên bản giao, nhận vật chứng ngày 25 tháng 01 năm 2021).

5. Về án phí: Bị cáo Hoàng Văn M (Hoàng Văn M) phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm sung vào ngân sách Nhà nước.

6. Quyền kháng cáo: Bị cáo Hoàng Văn M (Hoàng Văn M), bị hại anh Lý Văn V, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan chị Hoàng Thị L có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án; bị hại chị Lành Thị H có

quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết.

Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a, 7b và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu yêu cầu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Lạng Sơn;
- Sở tư pháp tỉnh Lạng Sơn;
- VKSND tỉnh Lạng Sơn;
- VKSND H. Lộc Bình, tỉnh Lạng Sơn;
- Công an H. Lộc Bình, tỉnh Lạng Sơn;
- Cơ quan THAHSCA H. Lộc Bình, tỉnh Lạng Sơn;
- CCTHADS H. Lộc Bình, tỉnh Lạng Sơn;
- Nhà tạm giữ CA H. Lộc Bình, tỉnh Lạng Sơn;
- Bị cáo, bị hại; Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan;
- Lưu hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA
(Đã ký)**

Nguyễn Thị Tuyết Mai